

Số: 05./BC-XHC

Vĩnh Phúc, ngày 17 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Thường niên năm 2023

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2500161922 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 12 tháng 10 năm 2022.

- Vốn điều lệ: 210.965.000.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 210.965.000.000 đồng

- Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Xuân Hòa, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc.

- Số điện thoại: 02113.863.244

- Website: www.xuanhoa.vn

- Mã cổ phiếu: XHC

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Xuân Hòa Việt Nam (Công ty) tiền thân là Xí nghiệp xe đạp Xuân Hòa, được thành lập ngày 19/03/1980 theo quyết định số 1031/QĐ-CN của UBND thành phố Hà Nội.

Tháng 10/1993, Xí nghiệp Xe đạp Xuân Hoà được đổi tên thành Công ty Xuân Hoà theo quyết định số 5614-QĐ/UB của UBND thành phố Hà Nội.

Năm 1996, Công ty tham gia góp vốn thành lập Công ty liên doanh TAKANICHI – VIETNAM (nay là Công ty TNHH TOYOTA BOSHOKU Hà Nội).

Ngày 02/11/2015, Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy CNĐKKD CTCP số 2500161922 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Phúc cấp.

Ngày 17/02/2016, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 771/UBCK-GSDC về chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Xuân Hòa Việt Nam.

Năm 2023 Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam tham gia góp vốn vào ba công ty: Công ty cổ phần Nội thất DeMy, Công ty cổ phần Thang máy Xuân Hoà, Công ty cổ phần Xuân Hoà Power.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất và kinh doanh thiết bị nội thất văn phòng, gia đình, trường học, y tế, công cộng, công nghiệp phụ trợ, thang máy, tủ điện, cột thép, sản xuất kinh doanh thiết bị điện, ...

- Địa bàn sản xuất kinh doanh:

+ Trụ sở chính, nhà máy sản xuất tại Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Xuân Hòa, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc.

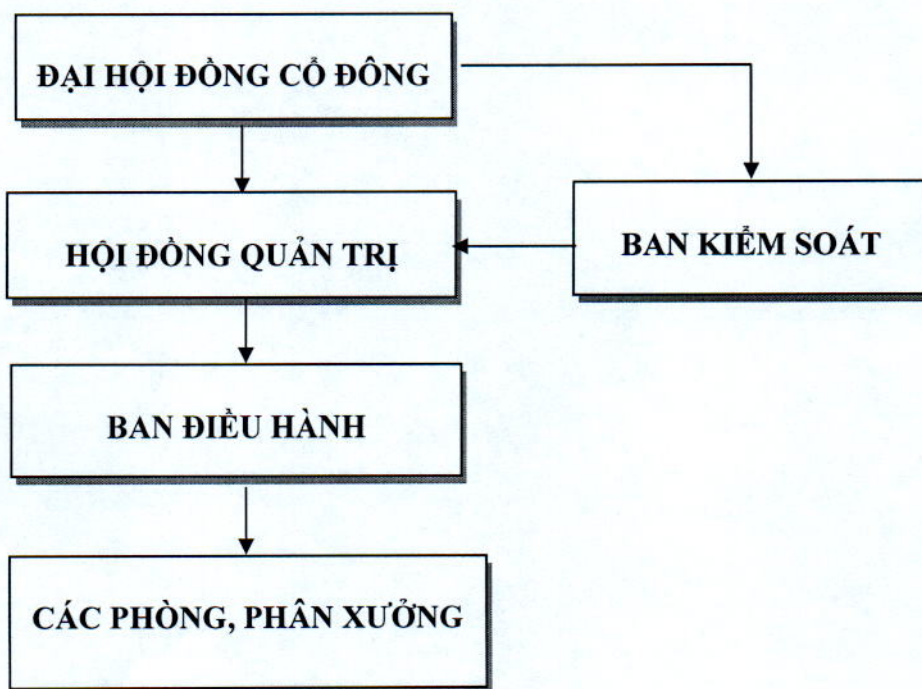
+ Chi nhánh Hà Nội: Số 7 Yên Thế, P Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội.

+ Chi nhánh Miền Trung: Số 169 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

+ Chi nhánh Miền Nam: Số 115A, KCX Linh Trung Đường số 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị.



- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan quyết định cao nhất, hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam.

Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu.

Ban Điều hành gồm 06 thành viên:

+ Tổng Giám đốc Công ty: 01 người

+ Phó Tổng Giám đốc Công ty: 04 người

+ Kế toán trưởng: 01 người

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu: Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

Các Phòng ban nghiệp vụ: gồm 11 phòng ban, phân xưởng

Công ty liên doanh, liên kết:

*** Công ty TNHH Toyota Boshoku Hà Nội**

- Địa chỉ: Số 144, Đường Trần Phú, Phường Phúc Thắng, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe

- Mã số thuế: 2500152396

- Vốn điều lệ: 31.455.520.000 đồng

- Tỷ lệ góp vốn của XHC: 30%

*** Công ty cổ phần Nội thất DeMy**

- Địa chỉ: Số 7, Phố Yên Thế, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh giường, tủ, bàn ghế

- Mã số thuế: 0110246479

- Vốn điều lệ: 19.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ góp vốn của XHC: 20%

*** Công ty cổ phần Thang máy Xuân Hoà**

- Địa chỉ: Số 7, Phố Yên Thế, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất cơ khí, máy móc, dây chuyền, sản xuất cần trục, thang máy, thang cuốn, băng tải.

- Mã số thuế: 0110252842

- Vốn điều lệ: 19.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ góp vốn của XHC: 20%

*** Công ty cổ phần Xuân Hoà Power**

- Địa chỉ: Số 7, Phố Yên Thế, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy móc.

- Mã số thuế: 0110275159

- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ góp vốn của XHC: 34%

4. Định hướng phát triển

- *Tầm nhìn:* Trở thành công ty nội thất hàng đầu Việt Nam & Khu vực

- *Sứ mệnh:* Đem đến cho khách hàng sự tiện nghi thông qua các sản phẩm chất lượng

- *Giá trị cốt lõi*: Sản phẩm chất lượng, Sự tiện nghi, tiện dụng, Môi trường chuyên nghiệp.

- Mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

+ Tổng doanh thu thuần: 1.000 tỷ đồng

+ Tổng lợi nhuận sau thuế: 51,700 tỷ đồng

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty

+ Nâng cao thị phần thị trường trong nước, đưa công ty trở thành nhà cung cấp sản phẩm nội thất hàng đầu tại Việt Nam.

+ Nắm bắt cơ hội, tối ưu chi phí để tăng doanh thu, lợi nhuận.

+ Ứng dụng các quy trình quản trị tiên tiến, áp dụng công nghệ số và hoàn thiện mô hình và hoạt động quản trị.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):

Công ty Xuân Hoà hướng tới phát triển bền vững dựa trên 03 nền tảng: Tăng trưởng, bảo vệ môi trường và thực hiện đầy đủ trách nhiệm xã hội trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc:

+ Cung cấp sản phẩm và dịch vụ thoả mãn tốt nhất các yêu cầu của khách hàng, đảm bảo lợi ích của các bên: Công ty, người lao động, nhà cung ứng và cộng đồng xã hội. Công ty cam kết sản xuất ra các sản phẩm an toàn, hợp pháp và chịu trách nhiệm pháp lý tới người tiêu dùng cuối cùng khi sử dụng các sản phẩm của Công ty.

+ Cải tiến liên tục quá trình sản xuất, môi trường làm việc đảm bảo an toàn sức khoẻ nghề nghiệp cho người lao động, tối ưu hoá sử dụng nguyên vật liệu, giảm chi phí sản xuất đồng thời giảm thiểu tác động tới môi trường.

+ Thường xuyên tham gia vào các hoạt động xã hội như đóng góp vào quỹ từ thiện, hỗ trợ các tổ chức thiện nguyện.

+ Đào tạo nâng cao ý thức cán bộ công nhân viên để mọi người hiểu và thực hiện nghiêm túc mọi quy định, chính sách có liên quan đến công việc của mình, chung tay thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường, tài trợ các hoạt động tái chế, thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch.

+ Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn môi trường của Nhà nước.

+ Hỗ trợ các hoạt động giáo dục và y tế nhằm nâng cao sức khỏe và trình độ của cộng đồng

+ Duy trì và phát triển hệ thống quản lý dựa trên Tiêu chuẩn ISO 9001; Tiêu chuẩn ISO 14001; Tiêu chuẩn ISO 45001 và Tiêu chuẩn ISO 13485 và các tiêu chuẩn của khách hàng: BSCI, QSA, CTPAT, FSC, IWAY, GO/ NOGO, IWAY FORESTRY, ...

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro kinh tế: Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị, xung đột Nga - Ucraina diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực

Trung đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau dịch Covid-19. Tình hình lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn cho đến giữa năm 2023 vẫn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt làm ảnh hưởng đến thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm.

Để khắc phục những rủi ro mà kinh tế mang lại, Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam thường xuyên cập nhật những thay đổi và phân tích môi trường kinh tế để đưa ra kế hoạch kịp thời nhằm hạn chế các rủi ro.

5.2. Rủi ro cạnh tranh: Năm 2023 là một năm khó khăn của ngành nội thất khi nhu cầu tiêu dùng tại các thị trường xuất khẩu chính như Mỹ và EU giảm mạnh, các quy định ngày càng khắc khe dẫn đến các đơn hàng sụt giảm. Do đó, cạnh tranh với các nước xuất khẩu nội thất qua các thị trường mỗi ngày mỗi lớn.

Để hạn chế các rủi ro này, Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam đã chủ động phân tích thị trường, thu thập thông tin về thị hiếu tiêu dùng, đa dạng sản phẩm, đưa ra kế hoạch dự phòng nhằm ổn định giá cước vận chuyển trong xuất nhập.

5.3. Rủi ro pháp luật: Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam là Công ty đại chúng lớn, đã niêm yết cổ phiếu tại sàn Upcom. Hoạt động kinh doanh của Công ty phải chịu sự chi phối của Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Luật Chứng khoán và các quy định khác được Chính phủ ban hành. Hiện nay, các thị trường xuất khẩu lớn ngày càng có các quy định chặt chẽ hơn về tính hợp pháp và bền vững của sản phẩm.

Mặc dù quy định đặt ra thách thức cho các doanh nghiệp, nhưng cũng mở ra cơ hội để Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam cải thiện hình ảnh thương hiệu, tăng cường sự tin tưởng của người tiêu dùng và mở rộng thị trường. Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam đã tận dụng cơ hội này để nâng cao giá trị sản phẩm và khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế thông qua việc cam kết mạnh mẽ với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

5.4. Rủi ro tỷ giá: Trong bối cảnh năm 2023 đầy biến động, lãi suất và tỷ giá hối đoái trải qua những thay đổi khó lường, ảnh hưởng sâu rộng đến tình hình kinh tế vĩ mô và gây bất ổn. Trong suốt năm qua, chính sách tiền tệ giữa Việt Nam và quốc tế đã chứng kiến sự đối lập rõ rệt. Từ giữa năm, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tiến hành cắt giảm lãi suất đến 4 lần, trong khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) lại quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản. Sự chênh lệch này khiến tỷ giá VND/ USD biến động mạnh, đặc biệt là sự yếu đi của đồng VND mỗi khi lãi suất giảm, dẫn đến tỷ giá USD/VND tăng cao, dao động quanh mức gần 25.000 USD/VND vào cuối năm.

Những điều này yêu cầu Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam phải hết sức cẩn trọng trong các giao dịch để tối ưu hóa lợi nhuận. Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam đã thực hiện giám sát liên tục tỷ giá hối đoái và áp dụng các chính sách điều hành linh hoạt, kịp thời.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Mục tiêu 2023	Thực hiện 2023	% TH2023/TH2022	% TH2023/MT2023
1	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	549,252	1.000	789,463	143%	78%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	34,366	50	38,079	110%	76%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành Công ty

TT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Tổng giám đốc	28/12/1979	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	562.636	2,67 %	07/10/2022 (bổ nhiệm)
2	Ông Nguyễn Hoàng Hải	Phó Tổng giám đốc	07/10/1980	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy	2.390.282	11,3 %	18/02/2023 (bổ nhiệm)
3	Ông Khúc Văn Quang	Phó Tổng giám đốc	12/02/1976	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	753.300	3,57 %	18/02/2023 (bổ nhiệm)
4	Ông Khúc Mạnh Việt	Phó Tổng giám đốc	17/02/1980	Cử nhân Quản trị kinh doanh	0	0 %	18/02/2023 (bổ nhiệm)
5	Ông Lê Văn Giang	Phó Tổng giám đốc	25/01/1984	Thạc sỹ Kinh doanh Quản lý	0	0 %	08/03/2023 (bổ nhiệm)
6	Bà Nguyễn Thị Hiếu	Kế toán trưởng	27/10/1976	Cử nhân Kinh tế	0	0%	26/07/2022 (bổ nhiệm)

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

+ 01/02/2023: Bà Đặng Thanh Thủy xin từ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam.

+ 18/02/2023: Ông Khúc Văn Quang; Ông Nguyễn Hoàng Hải; Ông Khúc Mạnh Việt: Được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam

+ 03/8/2023: Ông Lê Văn Giang được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam

- Số lượng cán bộ công nhân viên Công ty. Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

+ Tổng số lao động: 540 người

+ Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

Việc trả lương thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc.

Thực hiện tham gia chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đầy đủ theo chế độ chính sách quy định của nhà nước.

Về tiền thưởng: theo quy định của nhà nước và quy chế, thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.

Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động và các chính sách của Công ty.

Trong năm 2023 gặp nhiều khó khăn bởi suy thoái nền kinh tế toàn cầu, sức mua sắm của người tiêu dùng trong nước giảm, mua sắm tập trung cho hành chính công cũng giảm. Ban lãnh đạo đã cải thiện và khắc phục được nhiều khó khăn, đổi mới trong hành động để đáp ứng tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đã khiến khai duy trì áp dụng các tiêu chuẩn của khách hàng xuất khẩu Mỹ, Canada, IKEA vào hoạt động sản xuất của Công ty như: CTPAT, BSCI, QSA, IWAY, GO/NOGO, IWAY FORESTRY. Tập trung phát triển nguồn nhân lực, Triển khai nhiều chương trình đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo với sự tham gia của hơn 3.223 lượt.

Nhằm tạo ra tinh thần đoàn kết giữa các đơn vị trong Công ty cùng nhau phấn đấu hoàn thành mục tiêu Công ty, Ban lãnh đạo Công ty đã tổ chức các hoạt động phong trào như: Trao quà cho con CBCNV đạt danh hiệu học sinh giỏi, Trợ cấp khó khăn cho CNV có hoàn cảnh khó khăn, Thi tay nghề thợ giỏi do Công đoàn ngành tổ chức, Tổ chức cho 100% CBCNV tham gia nghỉ mát dịp hè, Tổ chức nhiều chương trình team building, ...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2023, XHC đã đầu tư góp vốn thành lập 03 công ty liên doanh, liên kết sau:

*** Công ty cổ phần Nội thất DeMy**

- Địa chỉ: Số 7, Phố Yên Thế, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh giường, tủ, bàn ghế
- Mã số thuế: 0110246479
- Vốn điều lệ: 19.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của XHC: 20%

*** Công ty cổ phần Thang máy Xuân Hoà**

- Địa chỉ: Số 7, Phố Yên Thế, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất cơ khí, máy móc, dây chuyền, sản xuất cần trục, thang máy, thang cuốn, băng tải.
- Mã số thuế: 0110252842

- Vốn điều lệ: 19.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ góp vốn của XHC: 20%

*** Công ty cổ phần Xuân Hoà Power**

- Địa chỉ: Số 7, Phố Yên Thế, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Bán buôn máy, thiết bị, phụ tùng máy móc.

- Mã số thuế: 0110275159

- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ góp vốn của XHC: 34%

b. Công ty liên kết: Công ty TNHH Toyota Boshoku Hà Nội mang lại lợi nhuận năm 2023 cho Công ty là: 41,657 tỷ đồng. Tình hình tài chính và hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty TNHH Toyota Boshoku Hà Nội ổn định, hiệu quả rõ rệt. Một phần cũng vì đặc thù là Công ty thuộc chuỗi cung ứng trong hệ thống của Toyota toàn cầu nên mức độ phát triển vững chắc và ổn định.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
1	Tổng giá trị Tài sản	619,248	736,368	18,91%
2	Doanh thu thuần	549,252	789,463	43,73%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	34,022	35,557	4,51%
4	Lợi nhuận khác	2,266	2,715	19,84%
5	Lợi nhuận trước thuế	36,288	38,272	5,47%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.1	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	1,30	1,36	
1.2	+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn	0,85	0,89	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
2.1	+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,55	0,517	
2.2	+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,24	1,34	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
3.1	+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	0,78	1,05	
3.2	+ Vòng quy tổng tài sản: Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	0,82	1,03	

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
4.1	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	6,26%	4,82%	
4.2	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	12,41%	12,11%	
4.3	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	5,55%	5,17%	
4.4	+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần.	6,19%	4,5%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

TT	Tên	Số cổ phần	Ghi chú
1	Tổng số cổ phần hiện có	21.096.500	
2	Cổ phần chuyển nhượng tự do	20.802.100	
3	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	294.400	

b. Cơ cấu cổ đông Công ty

TT	Loại cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ			
1	Cổ đông lớn	7	16.248.755	77,02%
2	Cổ đông nhỏ	359	4.847.745	22,98%
II	Cổ đông Tổ chức, cá nhân			
1	Tổ chức	4	8.137.000	38,57%
2	Cá nhân	362	12.959.500	61,43 %
III	Cổ đông Trong nước, nước ngoài			
1	Trong nước	363	21.095.300	99,994%
2	Nước ngoài	3	1.200	0,006%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2023 không có sự thay đổi về vốn điều lệ.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 10.000 cổ phiếu
- Trong năm 2023 không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác

- Trong năm 2023 không thực hiện phát hành chứng khoán

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Tác động lên môi trường

Ngày 26/08/2022, Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc cấp Giấy phép môi trường số 1574/GPMT-UBND. Công ty đã tiến hành các hoạt động vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường. Lấy mẫu quan trắc các công trình bảo vệ môi trường theo đúng quy định.

Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đúng đủ các nội dung, yêu cầu của pháp luật về bảo vệ môi trường không có vi phạm.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào:

a. Tổng nguồn nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất sản phẩm: 611,957 tỷ đồng

b. Báo cáo tỷ lệ % nguyên liệu tái chế để sử dụng sản xuất sản phẩm: Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: điện, gas, dầu.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có

6.4. Tiêu thụ nước:

a, Nguồn nước cung cấp: Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc.

- Lượng nước sử dụng trung bình: 5.878 m³/ tháng

b, Tỷ lệ % và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a, Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b, Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lao động trung bình năm 2023: 548 lao động

- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2023: 9.150.000 đồng/người/ tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty đã lập hồ sơ An toàn vệ sinh lao động, đồng thời thuê đơn vị có đủ chức năng thực hiện đo môi trường lao động toàn công ty để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng tới sức khoẻ người lao động và đưa ra các giải pháp an toàn lao động phù hợp.

- Nhận diện rủi ro liên quan đến mất an toàn lao động tại các khu vực trong công ty, đưa ra các biện pháp khắc phục đồng thời đào tạo, tuyên truyền để CBCNV nắm được.

- Công ty thực hiện nghiêm túc theo Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015 nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn tuyệt đối với người lao động trong quá trình sản xuất. Thực hiện đào tạo định kỳ về an toàn lao động cho 06 nhóm, đạo tạo hướng dẫn vận hành máy

định kỳ cho người lao động. Trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động.

- Công ty bố trí 01 Nhân viên y tế để thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc y tế cho CBCNV trong quá trình làm việc, xây dựng các giải pháp phòng chống dịch bệnh. Tổ chức thực hiện khám bệnh định kỳ cho người lao động hàng năm theo quy định.

- Áp dụng chế độ bồi dưỡng độc hại, phụ cấp chống nóng mùa hè, trang bị hệ thống quạt làm mát, cây nước nóng lạnh tại vị trí làm việc, lấy mẫu quan trắc nước uống định kỳ 01 quý/ lần,

- Lập kế hoạch hành động hàng tháng về công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC.

- Triển khai diễn tập thoát nạn khi có các sự cố xảy ra trong Công ty cho 100% CBCNV.

- Thành lập Ban an toàn, chuyên trách an toàn, mạng lưới ATVSV nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn có thể gây mất an toàn lao động, Ban chỉ huy PCCC cứu hộ cứu nạn: kịp thời để xử lý các tình huống xấu xảy ra.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Tổ chức đào tạo huấn luyện ban đầu cho CBCNV tuyển mới

Công ty thực hiện đào tạo các kỹ năng công việc, Công nghệ sản xuất của Công ty phục vụ cho công việc của người lao động, đào tạo nâng cao tay nghề, chuyển đổi công việc nhằm đa hóa ngành nghề chuyên môn cho người lao động.

Tổ chức đào tạo nhận thức về các tiêu chuẩn của khách hàng Quốc tế như: CTPAT, BSCI, QSA, IWAY, FSC, GO/NOGO, ...

Huấn luyện ATVSLĐ định kỳ cho 06 nhóm theo quy định; huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH cho đội PCCC của Công ty, diễn tập thoát nạn khi có sự cố cho 100% CNV Công ty. Huấn luyện sơ cấp cứu ban đầu cho đội sơ cấp cứu của Công ty, ..

Tổ chức đào tạo huấn luyện về Công tác 5S, TPS. Đào tạo công việc tiêu chuẩn. Đào tạo vận hành máy định kỳ cho người lao động. Đào tạo kiểm tra sản phẩm cho nhân viên QC.

Tổ chức các khóa đào tạo về nghiệp vụ và kỹ năng cho CNV Công ty.

Cử cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo bên ngoài: Kỹ năng quản lý, Thương mại quốc tế, Luật Lao động, BHXH, Luật An toàn vệ sinh lao động, ...

Tổng số lượt lao động được đào tạo năm 2023: 3.223 lượt

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Xây dựng và vận hành có hiệu quả hệ thống xử lý nước thải sản xuất và hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt, đảm bảo nước thải đạt tiêu chuẩn kỹ thuật cho phép trước khi thải ra môi trường.

- Lắp đặt và vận hành có hiệu quả các hệ thống hút và xử lý khí thải tại các dây chuyền mạ, tẩy, lò hơi, đảm bảo khí thải đạt tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi thải ra môi trường.

- Tổ chức phân loại, thu gom rác thải tại nguồn và Thuê đơn vị đủ chức năng thực hiện thu gom và xử lý rác thải nguy hại, công nghiệp.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	TH 2023	TH 2023/ KH 2023
1	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.000	789,463	78%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50	38,079	76 %

2. Tình hình tài chính:

a, Tình hình tài sản: Tổng tài sản tính đến 31/12/2023: 736.367.599.821 đồng, tăng 18,91 % so với năm 2022. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn: 523.763.666.061 đồng tăng 20,17% so với năm 2022.
- Tài sản dài hạn: 212.603.933.760 đồng tăng 15,93% so với năm 2022
- Vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2023: 314.315.828.627 đồng, tăng 13,5% so với năm 2022

b, Tình hình nợ phải trả: Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2023: 422.051.771.194 đồng tăng 23,29% so với năm 2022. Trong đó :

- Nợ ngắn hạn: 384.201.011.779 đồng tăng hơn so với năm 2022 là 14,85%
- Nợ dài hạn: 37.850.759.415 đồng tăng hơn so với năm 2022 là 385,86%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhân sự của các phòng ban, phân xưởng để đảm bảo hoạt động hiệu quả tối ưu.

- Áp dụng phần mềm Bravo vào hệ thống quản trị của Công ty.
- Đầu tư xây dựng 01 nhà xưởng mới (5.000 m²) để mở rộng hoạt động sản xuất
- Áp dụng các Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn Quốc tế vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: ISO, BSCI, QSA, CTPAT, IWAY, GO/NOGO, FSC, IWAY FORESTRY, ...

- Mở rộng phát triển các dòng sản phẩm mới: Tủ điện, Thang máy, ...
- Tham gia đầu tư, góp vốn vào các công ty liên doanh, liên kết.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tiếp tục đầu tư nguồn lực phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh để trở thành Công ty Nội thất hàng đầu Việt Nam và khu vực.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng, Báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế

toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Công ty nghiêm túc thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu các tác động xấu ảnh hưởng đến môi trường:

- Đối với các loại chất thải thông thường: thực hiện phân loại tại nguồn, thu gom vận chuyển ra kho chứa chất thải và thuê đơn vị có đủ chức năng thực hiện thu gom, xử lý.

- Đối với chất thải nguy hại: thực hiện đăng ký sở chủ nguồn thải, thu gom, phân loại tại nguồn. Lưu giữ tại kho chứa chất thải nguy hại riêng biệt theo tiêu chuẩn quy định. Và thuê đơn vị có đủ chức năng thực hiện thu gom, xử lý.

- Chấp hành nghiêm chỉnh xả thải nước thải vào nguồn nước theo đúng Giấy phép xả thải được UBND Tỉnh Vĩnh Phúc cấp.

- Duy trì hệ thống xử lý nước thải sản xuất và hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt để xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn trước cho phép trước khi thải ra môi trường.

- Công ty ký kết hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng thực hiện lấy mẫu quan trắc môi trường định kỳ 1 lần/ quý đối với các chỉ tiêu khí thải, nước thải và lập báo cáo môi trường gửi Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Phúc theo đúng quy định.

- Định kỳ mỗi năm 1 lần Công ty thực hiện ký kết hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng thực hiện lấy mẫu đo kiểm môi trường lao động: Bụi, ánh sáng, tiếng ồn, yếu tố vi khí hậu để đo kiểm tra theo tiêu chuẩn cho phép. Một số chỉ tiêu liên quan đến Tiếng ồn chưa đạt Công ty thực hiện trang bị nút bịt tai chống ồn, đồng thời bố trí luân chuyển công việc thường xuyên.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

- Chỉ tiêu doanh thu: Mục tiêu năm 2023 là 1000 tỷ, thực hiện đạt 789,463 tỷ, đạt 78% mục tiêu đặt ra và bằng 143% so với năm 2022.

- Chỉ tiêu lợi nhuận: Mục tiêu năm 2023 là 50 tỷ, thực hiện 38,079 tỷ bằng 76% so với mục tiêu và bằng 110% so với năm 2022.

- Kế hoạch chi cổ tức năm 2023 là 15%, thực hiện 0%.

Qua những kết quả trên có thể đánh giá: Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty chưa hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông 2023 thông qua. Tuy nhiên đã có sự tăng trưởng so với năm 2022.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty

Năm 2023, có sự thay đổi về Nhân sự trong Ban điều hành Công ty.

Ban điều hành đã thực hiện tái cơ cấu hoạt động của tổ chức cũng như đưa ra chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với xu hướng của thị trường.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Nhận định tình hình kinh tế, chính trị năm 2024 có rất nhiều khó khăn, phức tạp. Tuy nhiên với quyết tâm của HĐQT, Ban điều hành. Hội đồng quản trị Công ty xác định phương hướng hoạt động của Công ty trong năm 2024 như sau:

- Tập trung mở rộng phát triển thêm các dòng sản phẩm mới: Tủ điện, Thang máy, gia công phụ trợ, các sản phẩm xuất khẩu, ...
- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông giao.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp tình hình.
- Duy trì áp dụng các Tiêu chuẩn của khách hàng Quốc tế vào quản lý Công ty & không ngừng cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.
- Đầu tư cho phát triển Nhân sự, xây dựng nhà xưởng mở rộng sản xuất.
- Nâng cao quản trị rủi ro trên mọi lĩnh vực.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ.
- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và các hoạt động quản trị khác.

Một số chỉ tiêu đặt ra năm 2024

- Tổng doanh thu thuần: 1.000 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 51,700 tỷ đồng.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a, Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	% tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Việt Anh	Chủ tịch HĐQT	1.763.043	8,36%	30/4/2022 (bầu bổ sung, thay thế)	
2	Ông Nguyễn Hoàng Hải	Thành viên HĐQT	2.390.282	11,3%	30/4/2022 (bầu bổ sung, thay thế)	
3	Ông Khúc Văn Quang	Thành viên HĐQT	753.300	3,57%	30/4/2022 (bầu bổ sung, thay thế)	
4	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	562.636	2,67%	08/11/2022 (bầu bổ sung, thay thế)	
5	Ông Nguyễn Tiến Hải	Thành viên HĐQT	0	0%	08/11/2022 (bầu bổ sung, thay thế)	

b, Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

c, Hoạt động của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 01/NQ-HĐQT	18/01/2023	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam đối với bà Đặng Thanh Thủy	100%
2	Số: 02/QĐ -HĐQT	18/02/2023	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam đối với ông Khúc Văn Quang	100%
3	Số: 03/QĐ -HĐQT	18/02/2023	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam đối với ông Nguyễn Hoàng Hải	100%
4	Số: 04/QĐ -HĐQT	18/02/2023	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam đối với ông Khúc Mạnh Việt	100%
5	Số: 05/QĐ-HĐQT	18/02/2023	Quyết định góp vốn thành lập Công ty cổ phần Nội thất DEMY	100%
6	Số: 06/QĐ-HĐQT	18/02/2023	Quyết định góp vốn thành lập Công ty cổ phần Thang máy Xuân Hoà	100%
7	Số: 07/QĐ-HĐQT	18/02/2023	Quyết định góp vốn thành lập Công ty cổ phần Xuân Hoà Home	100%
8	Số: 08/QĐ-HĐQT	18/02/2023	Quyết định góp vốn thành lập Công ty cổ phần Xuân Power	100%
9	Số: 09/QĐ-HĐQT	18/02/2023	Thông qua chủ trương đầu tư góp vốn thành lập Công ty XHT	100%
10	Số: 10/NQ-HĐQT	07/03/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
11	Số: 11/NQ-HĐQT	08/09/2023	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 4/2023 của Công ty	100%
12	Số: 12/NQ-HĐQT	28/12/2023	Thông qua Phương án chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Xuân Hoà Home	100%

d, Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: không có

e, Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Không có

2. Ban kiểm soát

a, Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trương Hồng Phong	Trưởng BKS	30/04/2022 (bầu bổ sung)	Cử nhân Kế toán
2	Bà Phạm Thị Tùng Anh	TV BKS	08/11/2022 (bầu bổ sung)	Cử nhân Kinh tế
3	Bà Trần Thị Thu Hằng	TV BKS	08/11/2022 (bầu bổ sung)	Cử nhân Kinh tế

b, Hoạt động của Ban kiểm soát

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Hồng Phong	4	100%	100%	Bầu bổ sung 30/4/2022
2	Bà Phạm Thị Tùng Anh	4	100%	100%	Bầu bổ sung 08/11/2022
3	Bà Trần Thanh Hằng	4	100%	100%	Bầu bổ sung 08/11/2022

3. Giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD, BKS

a, Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích được hưởng trong năm 2023

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương + Thưởng + Thù lao	Ghi chú
I	Thù lao Hội đồng quản trị			
1	Nguyễn Việt Anh	Chủ tịch HĐQT	180.000.000	30/4/2022 (bầu bổ sung, thay thế)
2	Khúc Văn Quang	Thành viên HĐQT	120.000.000	
3	Nguyễn Hoàng Hải	Thành viên HĐQT	120.000.000	
4	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	120.000.000	08/11/2022 (bầu bổ sung, thay thế)
5	Nguyễn Tiến Hải	Thành viên HĐQT	120.000.000	
II	Lương, Thưởng Ban điều hành			
1	Nguyễn Anh Tuấn	Tổng giám đốc	1.936.500.000	Bổ nhiệm 07/10/2022
2	Khúc Văn Quang	Phó Tổng giám đốc	542.223.000	Bổ nhiệm 18/02/2023
3	Nguyễn Hoàng Hải	Phó Tổng giám đốc	216.500.000	Bổ nhiệm 18/02/2023
4	Khúc Mạnh Việt	Phó Tổng giám đốc	821.956000	Bổ nhiệm 18/02/2023
5	Lê Văn Giang	Phó Tổng giám đốc	108.500.000	Bổ nhiệm 03/08/2023
6	Đặng Thanh Thủy	Phó Tổng giám đốc	53.649.000	Miễn nhiệm 01/02/2023
7	Nguyễn Thị Hiếu	Kế toán trưởng	689.500.000	Bổ nhiệm 26/07/2022
III	Thù lao Ban kiểm soát			
1	Trương Hồng Phong	Trưởng ban kiểm soát	120.000.000	30/4/2022 (bầu bổ sung, thay thế)
2	Phạm Thị Tùng Anh	Thành viên BKS	36.000.000	08/11/2022 (bầu bổ sung, thay thế)
3	Trần Thanh Hằng	Thành viên BKS	36.000.000	08/11/2022 (bầu bổ sung, thay thế)

b, Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ, người có liên quan

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hoàng Hải	Người Nội bộ, Người có liên quan	0	0%	2.390.282	11,3%	Mua cổ phần
2	Công ty TNHH Quản lý quỹ Bảo Việt	Người có liên quan	3.940.282	18,69%	2.400.000	11,38%	Bán cổ phần
3	Đào Đức Chính	Người có liên quan	2.646.800	12,55%	96.800	0,46%	Bán cổ phần

c, Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d, Đánh giá về việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: năm 2023 không có sai phạm xảy ra.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Báo cáo được chấp nhận toàn bộ.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (kèm theo)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Tuấn